

CÔNG TY CỔ PHẦN HTĐ.TEX
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HTĐ.TEX

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HTĐ.TEX JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HTĐ.TEX.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108859189

3. Ngày thành lập: 08/08/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Đục Khê, Xã Hương Sơn, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: ctcp.htd.tex@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất vải dệt thoi	1312(Chính)
2.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
3.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
4.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
5.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
6.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
7.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
8.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
9.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
10.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
11.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
12.	Bán buôn đồ uống	4633
13.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
14.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
15.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
16.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
17.	Sản xuất giày, dép	1520
18.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
19.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
20.	In ấn	1811
21.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
22.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100

23.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
24.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
25.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
26.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
27.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
28.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
29.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
30.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
31.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4513
32.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
33.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4530
34.	Bán mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4541
35.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
36.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4543
37.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
38.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
39.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
40.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô	4932
41.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
42.	Đại lý du lịch	7911
43.	Điều hành tua du lịch	7912
44.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
45.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299

47.	Xây dựng nhà để ở	4101
48.	Xây dựng nhà không để ở	4102
49.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
50.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
51.	Xây dựng công trình điện	4221
52.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
53.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
54.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
55.	Xây dựng công trình thủy	4291
56.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
57.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
58.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
59.	Phá dỡ	4311
60.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
61.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
62.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
63.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
64.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
65.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ môi giới bất động sản, Dịch vụ quản lý bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820
66.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Hoạt động quản lý vận hành nhà chung cư	7020
67.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim	4663

68.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 180.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM MINH HOÀNG	Thôn Đục Khê, Xã Hương Sơn, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	144.000	1.440.000.000	80,000	11136822	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	144.000	1.440.000.000	80,000		

2	NGUYỄN TUẤN ĐẠT	Thôn Đục Khê, Xã Hương Sơn, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	10,000	111596698
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	18.000	180.000.000	10,000	
3	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	Xóm 12, thôn Đục Khê, Xã Hương Sơn, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	10,000	0011780042 21
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	18.000	180.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TUẤN ĐẠT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/03/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 111596698

Ngày cấp: 29/12/2013

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đục Khê, Xã Hương Sơn, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Đục Khê, Xã Hương Sơn, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội